TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 286 /2019/HS-ST
Ngày 17-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

2. Ông Phan Văn Cường

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 236/2019/HSST ngày 18/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 304/2019/HSST- QĐ ngày 06/9/2019 đối với bị cáo:

Sơn Cát L (tên gọi khác: Sơn Doan), sinh ngày 05/02/1996 tại tỉnh Sóc Trăng; thường trú: Ấp A xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê (bốc xếp); trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; con ông Sơn N, sinh năm 1970 và con bà Sơn Thị S, sinh năm 1975; bị cáo có vợ tên Trương Thị Kim T, sinh năm 1989 và có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có, bị cáo bị bắt truy nã ngày 16/3/2019, có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Chu Công L, sinh năm 1986; thường trú: Thôn L, xã L huyện L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

2. Anh Trương Duy M, sinh năm 1966; thường trú: Số 2/5C1 khu phố Đ, phường H, thị xã A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Phan Văn T, sinh năm 1979; thường trú: Ấp 2 xã T, huyện B, tỉnh Tiền Giang; địa chỉ: Số 13/2/10 khu phố 2, phường P, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- Người làm chứng

1.Ông Nguyễn Minh Q, vắng mặt

2. Anh Phạm Văn T, vắng mặt

3. Anh Nguyễn Văn M, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ ngày 17/6/2014, anh Chu Công L là tài xế chạy xe tải chở hàng về Công ty TNHH Wang Sheng địa chỉ đường số 18, khu công nghiệp Sóng Thần 2, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương giao hàng. Chị Bùi Thị Diễm H là nhân viên Công ty Wang Sheng nói anh L "lùi xe tải vào kho để xuống hàng" nhưng anh L không nghe mà điều khiển xe chạy thẳng đầu xe vào, chị H nói anh L "tại sao không quay đuôi xe vào trong kho" thì giữa anh L và chị H tranh cãi. Bị cáo Sơn Cát L đứng gần đó đi đến bênh vực chị H đồng thời nói anh L "muốn gì thì ra ngoài nói chuyện", giữa bị cáo L và anh L cãi nhau sau đó tất cả đi làm việc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày khi tan ca, L hẹn Tý, Khanh và 02 thanh niên khác (không rõ nhân thân) đứng đợi trước cổng Công ty Wang Sheng đánh anh L. Khi anh L điều khiển xe mô tô ra cổng gặp nhóm của L đứng đợi, anh L tăng ga bỏ chạy về phòng trọ còn nhóm của L đuổi theo nhưng không kịp.

Ngày 18/6/2014, bị cáo L nghỉ làm tại Công ty Wang Sheng tiếp tục rủ Tý, Khanh tìm đánh anh L. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Tý rủ thêm khoảng 14 đến 15 người (không rõ nhân thân) là bạn Tý và cùng L đứng đợi anh L trước cổng Công ty Wang Sheng. Khi anh L và anh Trương Duy M điều khiển xe ô tô tải chở hàng về đến cổng Công ty Wang Sheng gặp nhóm của L đứng trước cổng công ty, anh L chạy xe tải vào đậu trong công ty rồi cầm 01 ống tuýp sắt tròn dài khoảng 90 cm, đường kính khoảng 27 cm đi đến cổng công ty nói L "mấy cái chuyện nhỏ như vậy mà mày kêu người đến đánh tao". L chửi anh L, anh L cầm theo ống tuýp sắt đi ra ngoài thì bị nhóm của L cầm gạch, đá ven đường ném vào người anh L, anh L tránh được và cầm ống tuýp sắt đuổi đánh L nhưng không đuổi kịp. Lúc này nhóm của L tiếp tục ném gạch, đá về phía anh L, anh M từ trong công ty chạy ra can ngăn và nói với L "L có gì từ từ nói chuyện với nhau làm gì mà dữ vậy" L trả lời "cháu nói chuyện đàng hoàng mà chú". Nhóm của L ném gạch, đá về phía anh M, anh M tránh phía sau cổng bảo vệ nên không trúng, nhóm của L bao vây đánh anh L, anh M chạy vào phòng bảo vệ lấy ống tuýp sắt tròn sơn màu trắng đỏ, dài khoảng 60 cm, đường kính khoảng 27 cm cầm chạy ra thì bị L và khoảng 03 đến 04 thanh niên bao vây ôm giữ lại. L giật ống tuýp sắt của anh M đánh anh M làm anh M ngã xuống đường. Thời điểm này anh L bị nhóm của L ôm giữ lại, người tên Tý giật ống tuýp sắt trên tay của L đi đến đánh liên tục nhiều cái vào người anh L, anh L đưa tay phải lên đỡ thì bị đánh trúng vào mu bàn tay, anh L ngã xuống đường thì nhóm của L tiếp tục dùng ống tuýp sắt đánh vào hông bên trái anh L, dùng gạch, đá ném vào người anh L, anh M. Anh Nguyễn Minh Q là bảo vệ công ty Wang Sheng đang trực ở cổng công ty hô hoán, nhiều người trong công ty chạy ra nên nhóm của L bỏ đi. Anh L và anh M được người trong công ty đưa đi cấp cứu. Ngày 03/7/2014, anh Chu Công L và anh Trương Duy M làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Sơn Cát L.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0670/GĐPY/2014 ngày 23/7/2014 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của Chu Công L:

Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương hông trái gây vỡ lách phải phẫu thuật cắt lách (áp dụng mục V, điều 9.2), tỷ lệ 35%. Vết thương vùng chẩm giữa kích thước 05 cm (áp dụng mục IX, điều 2.1.1.2), tỷ lệ 01%. Vết thương vùng chẩm trái kích thước 1,5 cm (áp dụng mục IX, điều 2.1.1.2), tỷ lệ 01%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên là 36%. Vật gây thương tích là vật tày.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0669/GĐPY/2014 ngày 23/7/2014 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của anh Trương Duy M:

Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương đỉnh chẩm phải kích thước 05 cm (áp dụng mục IX, điều 2.1.1.2), tỷ lệ 02%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 02%. Vật gây thương tích là vật tày.

Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0510/ĐT/2019 ngày 07/6/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đồng Nai Sơn Cát L tại thời điểm giám định ngày 06/6/2019 có độ tuổi là 23 tuổi (+/- 06 tháng).

Vật chứng thu giữ: 01 ống tuýp sắt tròn dài khoảng 90 cm, đường kính 27cm; 02 viên xi măng bêton, 01 viên gạch ống, ½ viên gạch ống

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Văn T là anh em kết nghĩa với bị cáo L đã bồi thường tiền chi phí điều trị, tổn thất tinh thần cho anh Chu Công L 20.000.000 đồng, anh L không yêu cầu bồi thường gì khác. Anh Trương Duy M không yêu cầu bị cáo L bồi thường

Cáo trạng số 258/CT-VKS -DA ngày 17/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Sơn Cát L về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 90,91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Sơn Cát L từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 ống tuýp sắt tròn dài khoảng 90 cm, đường kính 27cm; 02 viên xi măng bêton, 01 viên gạch ống, ½ viên gạch ống.

Bị cáo L không tranh luận, không bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo L nói lời sau cùng: Bị cáo xin xem xét giảm nhẹ mức án để sớm về gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Lời khai bị hại, người làm chứng, kết luận giám định pháp y thương tích ngày 23/7/2014, lời khai bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thể hiện. Do bênh vực chị Bùi Thị Diễm H làm cùng công ty TNHH Wang Sheng vào tháng 6/2014, giữa bị cáo Sơn Cát L và anh Chu Công L mâu thuẫn cãi nhau. Vào lúc 16 giờ 30 ngày 18/6/2014 bị cáo L đã rủ bạn tên Tý, Khanh, Tý rủ thêm từ 14 đến 15 người bạn của Tý (tất cả không rõ nhân thân) đến đánh anh Chu Công L, sau đó L cùng Tý, Khanh nhóm bạn của Tý đã sử dụng gạch, đá, 01 ống tuýp sắt tròn dài 90 cm, đường kính 27 cm ném và đánh anh Chu Công L và anh Trương Duy M (bạn anh L) hậu quả anh M thương tích 36 %, anh L thương tích 2%. Vật gây thương tích vật tày. Như vậy, hành vi trên của bị cáo L đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 258/CT– VKS ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo L thực hiện là rất nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 10 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh Chu Công L, Trương Duy M được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo L mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo L không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tác động người thân bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo L có nhân thân tốt thể hiện việc không có tiền án, tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội.

Ngoài ra xem xét bị cáo L khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người dưới 18 tuổi khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng chương XII những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để xem xét xử phạt đối với bị cáo.

[4] Trong vụ án còn có người tên Tý, Khanh và nhóm bạn của Tý không rõ nhân thân cùng tham gia gây thương tích cho anh L, M. Công an thị xã Dĩ An tách xác minh điều tra xử lý sau là đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Chu Công L đã được bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì khác, bị hại Trương Duy M không yêu cầu bồi thường. Do vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 01 ống tuýp sắt tròn dài khoảng 90 cm, đường kính 27cm; 02 viên xi măng bêton, 01 viên gạch ống, ½ viên gạch ống, vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về thủ tục tố tụng:

[7.1] Bị cáo Sơn Cát L thực hiện hành vi gây thương tích cho bị hại Chu Công L, Trương Duy M vào ngày 18/6/2014 tại thời điểm Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên đối chiếu Điều 134 về tội Cố ý gây thương tích, Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực ngày 01/01/2018 có khung hình phạt nhẹ hơn so với Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Vì vậy, Viện kiểm sát áp dụng điều luật quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để truy tố, xét xử đối với bị cáo L là phù hợp pháp luật.

[7.2] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Sơn Cát L (tên gọi khác: Sơn Doan) phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ vào điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 90, 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Sơn Cát L 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2019.

2 Về vật chứng:

Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ống tuýp sắt tròn dài khoảng 90 cm, đường kính 27cm; 02 viên xi măng bê tông, 01 viên gạch ống, 01 viên gạch ống đã bị vỡ 1/2. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Sơn Cát L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD**;**
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo; bị hại; ncqlnvlq;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Linh